

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

Số: 64/2024/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lâm Hà, ngày 27 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 72/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP S (S1).**

Địa chỉ: Số G T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Ngô Thu H** – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Xuân L** – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S (S1) – Chi nhánh L3.

(Văn bản ủy quyền ngày 19/7/2023).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Phạm Văn T**, ông **Ngô Đình L1**, ông **Dương Công T1**, bà **Huỳnh Lê Kiều L2** – Cán bộ Ngân hàng TMCP S (S1) – Chi nhánh L3.

Địa chỉ: Số A - A P, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Văn bản ủy quyền ngày 19/9/2024).

- *Bị đơn:* Vợ chồng ông **Đoàn Mạnh D**, sinh năm: 1980.

Bà **Nguyễn Doãn Thị Thu T2**, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T2: Ông **Đoàn Mạnh D**, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

(Văn bản ủy quyền ngày 10/4/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông Đoàn Mạnh D, bà Nguyễn Doãn Thị Thu T2 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S (S1) – Chi nhánh L3 tổng số tiền tính đến ngày 19/9/2024 là 3.205.411.528 đồng (trong đó: nợ gốc 2.450.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 60.644.781 đồng, nợ lãi quá hạn 689.127.945 đồng và lãi chậm trả trên nợ gốc quá hạn 5.638.802 đồng).

Kể từ ngày 20/9/2024 cho đến khi thi hành án xong nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc còn phải thi hành án thì phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cấp hạn mức vay vốn số 91/2021/HĐHM-CN/SHB.120400 ngày 07/5/2021.

Trường hợp trong Hợp đồng cấp hạn mức vay vốn, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 91/2021/HĐTC-BTB/SHB.120400 ngày 07/5/2021 và phụ lục Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số PL 01-91/2021/HĐTC-BTB/SHB.120400 ngày 17/3/2022 giữa Ngân hàng với vợ chồng ông Đoàn Mạnh D, bà Nguyễn Doãn Thị Thu T2 đối với diện tích đất 13.388,3m² thuộc thửa đất số 11, tờ bản đồ số 122, cùng tài sản trên đất tại xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 463367 do UBND huyện huyện Đ, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 11/12/2017 và diện tích đất 395,8m² thuộc thửa đất số 118, tờ bản đồ số 40, cùng tài sản trên đất, tại xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 988306 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 25/10/2018 để bảo đảm cho việc thi hành án.

(Trường hợp vợ chồng ông Đoàn Mạnh D, bà Nguyễn Doãn Thị Thu T2 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng TMCP S (S1) – Chi nhánh L3 được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ).

2.3. Về chi phí tố tụng: Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh L3 chịu toàn bộ chi phí tố tụng với số tiền 5.000.000 đồng. (Đã được quyết toán xong).

2.4. Về án phí: Vợ chồng ông Đoàn Mạnh D, bà Nguyễn Doãn Thị Thu T2 chịu 48.054.115 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S (S1) số tiền 44.600.000 đồng (*Bốn mươi bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai

thu số 0004584 ngày 02/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND H. Lâm Hà;
- Chi cục THADS H. Lâm Hà;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Phước Minh Phong